

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC
NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH: Kỹ thuật mỏ; Kỹ thuật tuyển khoáng; CNKT công
trình xây dựng; CNKT điện, điện tử

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Tâm lý học đại cương
Tiếng Anh: General Psychology

Mã học phần: 02KHXH104

Số tín chỉ học phần: 02 (lý thuyết)

Số tiết học phần:

Lý thuyết: 30 tiết
Tự học: 70 tiết

2. Đơn vị quản lý học phần

2.1. Giảng viên giảng dạy:

- 1.ThS. Cao Hải An
- 2.ThS. Nguyễn Thị Diên

2.2. Bộ môn: Lý luận chính trị

3. Điều kiện tiên quyết học phần:

Sinh viên phải học qua học phần Triết học Mác-Lênin.

4. Mục tiêu của học phần:

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về đời sống tâm lý con người. Giúp người học hiểu được bản chất, quá trình nảy sinh, quy luật hình thành và phát triển các hiện tượng tâm lý, mối quan hệ giữa các hiện tượng tâm lý; các yếu tố chi phối sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức, nhân cách; chức năng vai trò của tâm lý đối với hoạt động của con người.

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Nhận biết được đối tượng, nhiệm vụ của tâm lý học và mô tả được các nguyên tắc, phương pháp nghiên cứu tâm lý.
- 4.1.2. Phân tích được bản chất tâm lý người, chỉ ra được chức năng của tâm lý và phân loại được các hiện tượng tâm lý.
- 4.1.3. Xác định được cơ sở tự nhiên, cơ sở xã hội của tâm lý người.
- 4.1.4. Phân tích được bản chất, các quy luật của các quá trình nhận thức cảm tính, nhận thức lý tính và vai trò của nó trong hoạt động thực tiễn; Phân tích được bản chất sự hình thành, phát triển tâm lý, ý thức.
- 4.1.5. Phân tích được bản chất của tình cảm, ý chí và các quy luật của tình cảm; Chỉ ra được vai trò của tình cảm.



4.1.6. Phân tích được bản chất nhân cách; Trình bày được các thuộc tính cơ bản của nhân cách; Chỉ ra được các con đường hình thành, phát triển nhân cách của cá nhân; Xác định được các loại sai lệch hành vi cá nhân, hành vi xã hội và các biện pháp khắc phục.

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Hình thành kỹ năng vận dụng kiến thức tâm lý học vào việc giải thích các hiện tượng tâm lý ở người trong hoạt động, trong các mối quan hệ xã hội.

4.2.2. Hình thành kỹ năng vận dụng kiến thức tâm lý học để giải các bài tập môn học, giải quyết các nhiệm vụ môn học.

4.2.3. Có kỹ năng vận dụng kiến thức tâm lý học vào việc hình thành, phát triển tâm lý, ý thức, nhân cách của bản thân và nâng cao khả năng tự học, tự nghiên cứu.

4.3. Thái độ:

4.3.1. Thấy rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nghiên cứu các hiện tượng tâm lý trong đời sống, trong các mối quan hệ xã hội.

4.3.2. Có quan điểm duy vật biện chứng khi xem xét các hiện tượng tâm lý người trong đời sống xã hội.

4.3.3. Có thái độ đúng đắn đối với việc học tập môn tâm lý học, có ý thức tìm hiểu, vận dụng kiến thức tâm lý học vào trong cuộc sống và nghề nghiệp sau này.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Phân tích được bản chất tâm lý người, phân loại được các hiện tượng tâm lý.
2. Xác định được cơ sở tự nhiên, cơ sở xã hội của tâm lý người.
3. Phân tích được bản chất, các quy luật của các quá trình nhận thức cảm tính, nhận thức lý tính; Phân tích được bản chất sự hình thành, phát triển tâm lý, ý thức.
4. Phân tích được bản chất nhân cách cá nhân; Xác định được các loại sai lệch hành vi cá nhân, nguyên nhân và các biện pháp khắc phục.
5. Hình thành kỹ năng vận dụng kiến thức tâm lý học vào việc giải thích các hiện tượng tâm lý trong hoạt động, trong quan hệ xã hội.
6. Hình thành kỹ năng vận dụng kiến thức tâm lý học để giải quyết các nhiệm vụ học tập.
7. Có kỹ năng vận dụng kiến thức tâm lý học vào việc hình thành, phát triển tâm lý, ý thức, nhân cách của bản thân.
8. Thấy rõ tầm quan trọng của việc nghiên cứu các hiện tượng tâm lý trong đời sống, trong quan hệ xã hội.
9. Có thái độ đúng đắn đối với việc học tập môn tâm lý học, vận dụng kiến thức tâm lý vào cuộc sống.

6. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần Tâm lý học đại cương trang bị cho người học nền tảng kiến thức về: Đối tượng, nhiệm vụ, chức năng, nguyên tắc, phương pháp nghiên cứu của tâm lý học; Bản chất hiện tượng tâm lý con người; Cơ sở tự nhiên, cơ sở xã hội của tâm lý người;

Sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức; Hoạt động nhận thức; Tình cảm; Ý chí; Nhân cách và sự hình thành, phát triển nhân cách.

7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
Chương 1	Tâm lý học là một khoa học	4,0	4,0		4.1.1 4.1.2
1.1	Đối tượng, nhiệm vụ của tâm lý học	1,5	1,5		
1.2	Bản chất, chức năng, phân loại các hiện tượng tâm lý	1,5	1,5		
1.3	Phương pháp nghiên cứu tâm lý	1,0	1,0		
Chương 2	Cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của tâm lý người	4,0	4,0		4.1.3
2.1	Cơ sở tự nhiên của tâm lý người	2,0	2,0		
2.2.	Cơ sở xã hội của tâm lý người	2,0	2,0		
Chương 3	Sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức	5,0	5,0		4.1.4
3.1	Sự hình thành và phát triển tâm lý	2,5	2,5		
3.2	Sự hình thành và phát triển ý thức	2,5	2,5		
Chương 4	Hoạt động nhận thức	7,0	7,0		4.1.4
4.1	Nhận thức cảm tính	2,0	2,0		
4.2	Nhận thức lý tính	2,0	2,0		
4.3	Ngôn ngữ và hoạt động nhận thức	1,0	1,0		
4.4	Trí nhớ	1,0	1,0		
	Kiểm tra giữa kỳ	1,0	1,0		
Chương 5	Tình cảm và ý chí	4,0	4,0		4.1.5
5.1	Tình cảm	2,0	2,0		
5.2	Ý chí	2,0	2,0		
Chương 6	Nhân cách và sự hình thành, phát triển nhân cách	6,0	6,0		4.1.6
6.1	Khái niệm chung về nhân cách	1,5	1,5		
6.2	Các thuộc tính cơ bản của nhân cách	3,5	3,5		
6.3	Sự hình thành và phát triển nhân cách	1,0	1,0		

8. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình; Đối thoại; Nêu vấn đề

- Sử dụng tình huống
- Giao bài tập và thảo luận nhóm
- Luyện tập, thực hành

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 12.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	1 điểm (đánh giá thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, tham gia thảo luận, số tiết sinh viên tham dự/tổng số tiết quy định)	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	1 bài kiểm tra	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	Thi tự luận (90 phút)	60%	

10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm: điểm chuyên cần; điểm quá trình và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

11. Tài liệu học tập:

11.1. Tài liệu chính:

[1] GS.TS. Nguyễn Quang Uẩn (chủ biên), Giáo trình Tâm lý học đại cương, NXB Thế giới, 2011.

11.2. Tài liệu tham khảo:

[2] Nguyễn Xuân Thức (chủ biên), Giáo trình Tâm lý học đại cương, NXB Đại học Sư phạm, 2007

12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
1	Tâm lý học là một khoa học	5	2		Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [2]
2	Cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của tâm lý người	5	3		Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [2]
3	Sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức	10	3		Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [2]
4	Hoạt động nhận thức	10	4		Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [2]
5	Tình cảm và ý chí	10	4		Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [2]
6	Nhân cách và sự hình thành, phát triển nhân cách	10	4		Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [2]

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 8 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Hoàng Hùng Thắng

TS. Nguyễn Thị Nhung

ThS. Cao Hải An

